

Số: 357/2021/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 495/2021/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị M, sinh năm 1991

Bị đơn: Anh Đinh Thanh T, sinh năm 1986

Đều ĐKKHKT: Tổ 7, phường T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146; Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 54, 55, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị M và anh Đinh Thanh T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị M và anh Đinh Thanh T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Có hai con chung Đinh Huyền A, sinh ngày 13/9/2018 và Đinh Hoàng Hải, sinh ngày 23/12/2014. Khi ly hôn chị M, anh T

thống nhất thỏa thuận: Chị Phạm Thị M được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Đinh Huyền A, sinh ngày 13/9/2018 cho đến khi cháu Huyền A trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh Đinh Thanh T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Đinh Hoàng H, sinh ngày 23/12/2014 cho đến khi cháu H trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác.

Chị M, anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án không giải quyết do hai bên không có yêu cầu

2.3. Về tài sản chung; nợ chung, tài sản cho vay: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Phạm Thị M nhận nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm sung quỹ nhà nước được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số 0004983 ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Hoàn lại cho chị M 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TPTN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND phường Tân Lập, TPTN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tứ Xuân

